

Số: 05/2018/QĐST - DS

Phú Xuyên, ngày 20 tháng 4 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự;
Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Căn cứ vào Biên bản hoà giải thành ngày 12 tháng 04 năm 2018 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 08/2018/TLST – DS ngày 27 tháng 3 năm 2018.

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Công ty Trách nhiệm hữu hạn một thành viên q l t s c c t c t d V N.

Trụ sở: Số 22 V, phường T, quận K, TP Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật của Công ty Trách nhiệm hữu hạn một thành viên q l t s c c t c t d V N là ông Nguyễn Quốc H - Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng thành viên.

Đại diện theo ủy quyền của công ty Trách nhiệm hữu hạn một thành viên q l t s c c t c t d V N là: Ngân hàng thương mại cổ phần q t V N. (Văn bản ủy quyền số 3116/2015/UQ.V – V ngày 28/5/2015 và số 4856/2016/UQ1.V-V ngày 23/12/2016).

Trụ sở: Tầng 1, 6, 7 tòa nhà S, số 16 T, phường T, quận K, Thành phố Hà Nội.

Đại diện theo pháp luật của ngân hàng thương mại cổ phần q t V N là ông Hàn Ngọc V – Chức vụ: Tổng giám đốc.

Những người đại diện theo ủy quyền của ngân hàng thương mại cổ phần q t V N là:

Bà Trần Thị Thu H – Chức vụ: Giám đốc Trung tâm Quản lý nợ khách hàng cá nhân khối quản trị rủi ro ngân hàng thương mại cổ phần q t V N. (Văn bản ủy quyền số 3.3026.17 ngày 26/12/2017).

Bà Lại Thị L, sinh năm 1978, ông Trần Đại D, sinh năm 1972, ông Nguyễn Mạnh L, sinh năm 1979 đều là cán bộ ngân hàng thương mại cổ phần Q t V N. (Văn bản ủy quyền số 3.2314.18 ngày 12/3/2018).

Bị đơn: Ông Trương Vinh Q, sinh năm 1973.

Đăng ký hộ khẩu thường trú và cư trú tại: Tiểu khu C, thị trấn X, huyện X, Thành phố Hà Nội.

Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1943.

Bà Lâm Thu H, sinh năm 1975.

Đều đăng ký hộ khẩu thường trú và cư trú tại: Tiểu khu C, thị trấn X, huyện X, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo ủy quyền của bà H và bà H là: Ông Trương Vinh Q (bị đơn trong vụ án).

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Anh Trương Vinh Q có trách nhiệm thanh toán trả Công ty Trách nhiệm hữu hạn một thành viên q l t s c c t c t d V N số nợ tính đến ngày 11/4/2018 theo hợp đồng tín dụng số 0459/HĐTD1-V13/11 và khế ước nhận nợ số 0459.01/KUNN1-V13/11 ngày 04/10/2011, cụ thể là:

Nợ gốc: 1.440.100.000 đồng

Nợ lãi trong hạn: 877.798.427 đồng

Nợ lãi quá hạn: 1.640.365.431 đồng

Tổng bằng: 3.958.263.858 đồng (Ba tỷ chín trăm lăm tám triệu hai trăm sáu ba nghìn tám trăm lăm tám nghìn đồng).

Kể từ ngày 12/4/2018 anh Trương Vinh Q còn phải trả Công ty Trách nhiệm hữu hạn một thành viên q l t s c c t c t d V N khoản tiền lãi tính trên số dư nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất thỏa thuận tại hợp đồng tín dụng số 0459/HĐTD1-V13/11 và khế ước nhận nợ số 0459.01/KUNN1-V13/11 ngày 04/10/2011 cho đến khi thanh toán hết dư nợ gốc

Trường hợp anh Trương Vinh Q không thanh toán trả toàn bộ khoản nợ này, thì Công ty Trách nhiệm hữu hạn một thành viên q l t s c c t c t d V N có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án dân sự kê biên, phát mại tài sản thế chấp là Quyền sử dụng thửa đất số 350 diện tích 119m², tờ bản đồ số 07 tại tiểu khu Thao Chính, thị trấn Phú Xuyên, huyện Phú Xuyên, Thành phố Hà Nội theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất seri số BB 136899 do Ủy ban nhân dân huyện Phú Xuyên cấp ngày ngày 01/9/2010 mang tên Trương Vinh Q cùng toàn bộ tài sản gắn liền với quyền sử dụng đất để thu hồi nợ theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất ký kết

giữa các bên ngày 30/9/2011 đã được công chứng tại Văn phòng Công chứng Hà Đông.

Trường hợp số tiền thu được từ việc xử lý tài sản thế chấp không đủ thanh toán hết khoản nợ thì anh Trương Vinh Q vẫn phải có nghĩa vụ trả hết khoản nợ còn lại cho Công ty Trách nhiệm hữu hạn một thành viên q l t s c c t c t d V N.

+ Về án phí:

- Ghi nhận việc anh Trương Vinh Q chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 55.582.600 đồng (*Năm mươi lăm triệu lăm trăm tám hai nghìn sáu trăm đồng*).

- Trả lại Công ty Trách nhiệm hữu hạn một thành viên q l t s c c t c t d V N 52.291.000 đồng (*Năm hai triệu hai trăm chín một nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0004983 ngày 26/3/2018 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Phú Xuyên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Thẩm phán

(Đã ký)

Phùng Văn Phong